

Tân Thành, ngày 09 tháng 4 năm 2018

Số: 51/2018/QĐST-HNGĐ

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ việc hôn nhân thụ lý số 113/2017/TLST- HNGĐ ngày 23 tháng 3 năm 2018 về việc “*Yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn*”, giữa:

Người yêu cầu: Bà Nguyễn Thị Phương T, sinh năm 1989

Ông Nguyễn Thế A, sinh năm 1985

Cùng địa chỉ: Tổ H, ấp M, xã M, huyện T, tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu.

Căn cứ vào Điều 212, Điều 213 và Điều 397 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 81, 82, 83 và Điều 84 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 30 tháng 03 năm 2018.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 30 tháng 03 năm 2018 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa bà Nguyễn Thị Phương T và ông Nguyễn Thế A.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Về quan hệ hôn nhân: Bà Nguyễn Thị Phương T và ông Nguyễn Thế A thuận tình ly hôn.

Về con chung: Bà Thảo và ông Anh có hai con chung là Nguyễn Ngọc Anh T, sinh ngày 26/8/2013 và Nguyễn Thế Vân T, sinh ngày 11/4/2017.

Giao con chung Nguyễn Ngọc Anh T cho ông Nguyễn Thế A trực tiếp nuôi dưỡng đến tuổi trưởng thành (đủ 18 tuổi). Giao con chung Nguyễn Thế Vân T cho bà Nguyễn Thị Phương T trực tiếp nuôi dưỡng đến tuổi trưởng thành.

thành (đủ 18 tuổi). Ông Nguyễn Thế A và bà Nguyễn Thị Phương T không cấp dưỡng nuôi con.

Bà Nguyễn Thị Phương T và ông Nguyễn Thế A có quyền và nghĩa vụ trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung không ai được ngăn cản. Vì lợi ích mọi mặt của con, khi cần thiết có thể thay đổi việc cấp dưỡng nuôi con, người trực tiếp nuôi con hoặc có sự thay đổi khác.

Về tài sản chung và nợ chung: Không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về lệ phí giải quyết việc hôn nhân: Bà Nguyễn Thị Phương T và ông Nguyễn Thế A phải nộp 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng) lệ phí giải quyết việc hôn nhân nhưng được trừ vào tiền tạm ứng lệ phí 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng) đã nộp theo biên lai thu tiền tạm ứng lệ phí số 0000696 ngày 21 tháng 03 năm 2018 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện T, tỉnh Bà Rịa Vũng Tàu. Bà Nguyễn Thị Phương T và ông Nguyễn Thế đã nộp đủ lệ phí.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Dương sự;
- Tòa án nhân dân tỉnh BR-VT
- VKSND huyện Tân Thành;
- Chi cục THADS huyện Tân Thành
- UBND xã M;
- Lưu hồ sơ.

THẨM PHÁN

(Đã ký tên và đóng dấu)

Bùi Xuân Thường